KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 567

Phẩm 3: HIỂN TƯỚNG

*B*ấy giờ, Tối Thắng từ chỗ ngồi đứng dậy, phủ vai bên trái, gối phải quỳ sát đất, chắp tay hướng về Phật mà bạch Phật rằng:

–Kính bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa lấy gì làm tướng?

Bấy giờ Thế Tôn bảo Tối Thắng:

–Thiên vương nên biết, như tướng đất, nước, lửa, gió, hư không... thì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế.

Khi ấy Tối Thắng bạch Phật:

–Kính bạch Thế Tôn, thế nào là Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như tướng đất, nước, lửa, gió, hư không...?

Phật bảo Tối Thắng:

–Thiên vương nên biết, rộng lớn cùng khắp khó đo lường, đó là tướng đất. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế. Vì sao? Vì chân như của các pháp cùng khắp rộng lớn, khó đo lường.

Thiên vương nên biết, tất cả cỏ cây đều nương đất mà sinh trưởng, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, có thể sinh trưởng tất cả pháp lành.

Thiên vương nên biết, ví như đại địa tăng thì chẳng mừng, giảm thì chẳng buồn, vì lìa ngã, ngã sở, không có hai tướng vậy. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, khen ngợi chẳng tăng, chê bai chẳng giảm, vì lìa ngã, ngã sở, không có hai tướng vậy.

Lại như đại địa, thế gian qua lại, dỡ chân cất bước đều phải nương tựa vào đó. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế. Hoặc cầu cõi thiện, hoặc hướng Niết-bàn, đều phải nương tựa vào đó.

Lại như đại địa sinh ra các thứ báu, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, sinh ra các thứ công đức thế gian.

Lại như đại địa, trùng, kiến, muỗi, nhặng và các thứ việc khổ chẳng thể lay động; Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, lìa ngã, ngã sở, hoàn toàn không phân biệt, chẳng thể lay động.

Lại như đại địa, hoặc nghe tiếng sư tử, rồng, voi... hoàn toàn không kinh sợ; Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, chẳng hề e sợ tất cả Thiên ma và ngoại đạo... Vì sao? Vì chẳng thấy có ngã, chẳng thấy có pháp, tự tánh là không vậy.

Thiên vương nên biết, ví như thủy đại Từ trên cao đổ xuống, là chỗ nương về của loài thủy tộc, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, từ chân pháp giới lưu chuyển vào thế gian, làm chỗ nương tựa của tất cả pháp lành.

Lại như thủy đại thấm nhuần cây cỏ, sinh ra hoa trái, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, thấm nhuần các đẳng trì, sinh ra pháp trợ đạo, thành trí Nhất thiết, đắc quả Phật pháp, lợi ích an vui cho tất cả hữu tình.

Lại như thủy đại ngấm sâu gốc rễ, cỏ cây, có thể làm cho cây cối trốc ngã theo dòng nước mà trôi đi; Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, có thể diệt tất cả căn

bản tập khí phiền não, kiến thú vĩnh viễn chẳng còn sinh.

Lại như thủy đại, tánh vốn trong sạch, không nhơ, không đục; Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, thể tánh không phiền não nên gọi là trong sạch; có thể lìa các hoặc nên gọi là vô cấu; một tướng, chẳng phải khác nên gọi là không đục. Như có người mùa hạ nóng bức, được gặp nước mát mẻ; hữu tình bị phiền não thiêu đốt, được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, chắc chắn được thanh lương, lìa các nhiệt não. Như người bị khát được uống nước, liền hết khát. Cầu pháp xuất thế được Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì liền đạt được ước muốn.

Lại như ao suối sâu thẳm khó vào; cũng như thế, cảnh giới Bát-nhã ba-la-mật-đa của chư Phật sâu xa khó vào.

Lại như thế gian, nước đều bình đẳng đối với những chỗ hầm hố; Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, đối với các bậc Độc giác, Thanh văn và phàm phu đều bình đẳng.

Lại như nước sạch, gột rửa nhơ nhớp, làm cho được sạch sẽ; như vậy, Bồ-tát thông đạt Bát-nhã ba-la-mật-đa, lìa các phiền não liền được thanh tịnh. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, tự tánh thanh tịnh, lìa các hoặc lậu vậy.

Thiên vương nên biết, ví như hỏa đại, tuy đốt tất cả cây cối, dược thảo nhưng chẳng nghĩ ta đốt các vật. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, dù có thể diệt hết tất cả phiền não và các tập khí nhưng chẳng nghĩ rằng: "Ta có thể diệt sạch tất cả".

Lại như hỏa đại, có thể làm chín tất cả vật loại; Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, thành thục tất cả Phật pháp.

Lại như hỏa đại, có thể làm khô ráo các vật loại ẩm ướt; Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, đều có thể làm khô cạn các dòng chảy mãnh liệt của lậu hoặc, làm cho vĩnh viễn không phát khởi.

Lại như đống lửa ở đỉnh núi tuyết, dù có thể chiếu soi xa một do-tuần cho đến có thể chiếu mười do-tuần mà không nghĩ: "Ta chiếu xa". Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, tuy soi sáng Thanh văn, Độc giác nhưng cũng chẳng nghĩ: "Ta soi sáng cho họ".

Lại như cầm thú, ban đêm thấy lửa sáng sợ hãi tránh xa; phàm phu, Thanh văn, Độc giác phước mỏng, nếu nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng sợ hãi tránh xa. Nghe được tên của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa còn khó, huống là có thể tu học.

Như ban đêm đi xa, lạc mất đường chánh, nếu thấy lửa sáng, lòng rất vui mừng, biết có xóm làng nên mau tới đó, đến nơi đó liền được an ổn, hoàn toàn không còn sợ hãi.

Trong đêm dài sinh tử, người có phước đức nếu nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa lòng rất vui mừng, thọ trì, đọc tụng thì xa lìa phiền não vĩnh viễn, tâm được an vui.

Như lửa ở chỗ sang hay hèn trong thế gian đều như nhau; Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, Thánh giả và phàm phu đều bình đẳng như nhau.

Như Bà-la-môn và Sát-đế-lợi đều cúng dường lửa, chư Phật Bồ-tát đều cúng dường Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại như đốm lửa nhỏ mà có thể thiêu đốt cả thế giới ba lần ngàn; Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như thế, nếu nghe một câu thì có thể đốt cháy vô lượng phiền não.

Thiên vương nên biết, ví như phong đại có thể làm cho tất cả vật loại tăng trưởng, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, có thể làm cho tất cả thiện pháp thế gian và xuất thế gian tăng trưởng.

Lại như phong đại, nếu khi mạnh thì có thể phá diệt tất cả vật loại. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, nếu tu vững mạnh, có thể phá diệt tất cả phiền não sinh tử.

Lại như phong đại có thể làm cho khí nóng đều được mát mẻ, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, có thể làm cho hữu tình bị phiền não thiêu đốt, chứng được Niết-bàn thanh lương thường lạc.

Lại như phong đại di chuyển chẳng dừng, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, đối với tất cả pháp đều không có chỗ trụ.

Thiên vương nên biết, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa xa lìa cấu bẩn không dính mắc, có vô lượng, vô biên trí tuệ tịch tĩnh, bình đẳng, thông đạt thật tánh các pháp, như tánh hư không rộng lớn không có chỗ trụ, lìa tướng cảnh giới, vượt khỏi tầm tứ... hoàn toàn không phân biệt tâm và tâm sở, không sinh, không diệt vì tự tánh xa lìa vậy.

Thiên vương nên biết, các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, lợi lạc hữu tình, thế gian hiếm có, giống như mặt trời mặt trăng, tất cả vạn vật đều được thọ dụng. Nghĩa là như trăng mát, có thể trừ nóng bức, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, có thể trừ tất cả nhiệt độc phiền não.

Lại như trăng sáng, thế gian ưa nhìn, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, được tất cả Thánh hiền ưa thấy.

Lại như trăng sáng mỗi ngày một tăng trưởng, các chúng Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa từ khi mới phát tâm cho đến chứng đắc sở cầu quả vị Giác ngộ cao tột, dần dần tăng trưởng.

Lại như trăng mờ, mỗi ngày một mờ dần, các chúng Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, phiền não, tùy miên dần dần giảm hết.

Lại như trăng tròn đầy, các Bà-la-môn, Sát-đế-lợi... đều khen ngợi; nếu thiện nam, thiện nữ nào hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian đều khen ngợi.

Lại như trăng vận hành khắp bốn châu, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, biến khắp tất cả sắc tâm...

Lại như trăng trong sáng, thường tự trang nghiêm, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, tánh vốn thanh tịnh, thường tự trang nghiêm. Vì sao? Bản tánh lìa nhiễm, không sinh, không diệt, biến khắp tất cả pháp, vì tự tánh xa lìa vậy.

Ví như mặt trời, tuy phá tan các sự tối tăm nhưng chẳng nghĩ: "Ta phá". Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, tuy phá tất cả tùy miên từ vô thỉ nhưng chẳng nghĩ: "Ta phá".

Lại như sức nóng của mặt trời, tuy làm cho hoa sen nở nhưng chẳng nghĩ: "Ta làm cho hoa nở". Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, dù khai mở tâm Bồ-tát nhưng chẳng nghĩ: "Ta khai tâm họ".

Lại như mặt trời đẹp, tuy chiếu khắp mười phương mà chẳng nghĩ: "Ta chiếu". Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, dù chiếu khắp vô biên nhưng không có tướng chiếu.

Như thấy tướng sáng đỏ rực, hiện ở phương Đông thì chẳng lâu vầng mặt trời sẽ xuất hiện. Nếu nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì nên biết là người cách Phật chẳng xa.

Như các nữ Thiện sĩ ở châu Thiệm-bộ, nếu thấy mặt trời mọc thì rất hoan hỷ. Nếu khi thế gian có danh tự Bát-nhã ba-la-mật-đa xuất hiện, tất cả Thánh hiền đều rất hoan hỷ.

Lại như mặt trời xuất hiện, ánh sáng của trăng và sao biến mất. Nếu Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì công đức của hàng Nhị thừa, ngoại đạo đều tiêu tan.

Lại như mặt trời mọc mới thấy chỗ cao thấp của hầm hố, nếu các Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thế gian mới biết đạo tà, đạo chánh. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa tự tướng bình đẳng, không sinh, không diệt, vì tánh xa lìa vậy.

Thiên vương nên biết, các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa phần nhiều tu hạnh không, không chấp trước, tu tập đạo sáng suốt, diệt trừ chướng tối tăm, xa lìa bạn xấu, gần gũi chư Phật, tâm tâm nối nhau tưởng nhớ Phật không dứt, thông suốt, bình đẳng, tùy thuận pháp giới. Mặc dù thần thông du hý khắp các cõi nước trong mười phương mà thân an trụ ở bản xứ đều chẳng lay động, quán các Phật pháp giống như hiện thấy, tuy ở thế gian mà chẳng nhiễm pháp thế gian, như ở chỗ bùn lầy mà sinh ra hoa sen.

Như thế, Bồ-tát tuy ở trong sinh tử, nhưng nhờ năng lực phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa nên chẳng nhiễm đắm. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không sinh, không diệt, tự tướng bình đẳng, chẳng thấy, chẳng chấp trước, vì tánh vốn xa lìa.

Lại như ở hoa sen, giọt nước chẳng thể đọng lại; cũng thế, Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng còn một mảy may ác.

Lại như hoa sen, sinh chỗ nào hương khí đều thơm tho. Cũng như thế, Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, hoặc tại nhân gian, hoặc ở trên trời, xóm làng, thành ấp... đều đầy đủ hương giới.

Lại như hoa sen bẩm tánh trong sạch, Bà-la-môn... đều quý mến. Cũng như thế, Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Trời, Rồng, Dược-xoa, Kiền-đạt-phược..., Bồ-tát, chư Phật đều kính mến.

Lại như hoa sen khi sắp hé nở thường làm vui lòng mọi người, cũng như thế, Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mỉm cười trước khi nói xa lìa sự buồn rầu, làm cho mọi người đều hoan hỷ.

Lại như hoa sen, trong giấc mộng được thấy cũng là tướng lành. Chư Thiên... cho đến trong giấc mộng nghe thấy Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng là điềm tốt lành, huống là thật thấy nghe.

Lại như hoa sen, khi mới bắt đầu sinh ra, Nhân phi nhân... đều yêu mến giữ gìn. Cũng như thế, Bồ-tát mới học Bát-nhã ba-la-mật-đa, chư Phật, Bồ-tát, Đế Thích, Phạm thiên, chư Thiên... đều hộ vệ.

Thiên vương nên biết, các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, phát khởi tâm như thế này: "Ta phải thông đạt đúng như lý tất cả Ba-la-mật-đa, giáo hóa hữu tình, viên mãn Phật pháp, ngồi tòa Kim cang dưới cội Bồ-đề, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển vận bánh xe diệu pháp đủ mười hai hành tướng vi diệu. Sa-môn, Bà-la-môn... Thiên ma, Đế Thích, Phạm thiên ở thế gian chẳng thể chuyển được. Ta hóa độ tất cả hữu tình ở vô lượng, vô số, vô biên thế giới trong mười phương, bình đẳng cứu vớt ra khỏi biển sinh tử, đưa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa, làm chỗ quay về nương tựa cho kẻ không có nơi quay về nương tựa, làm người cứu hộ cho kẻ không có người cứu hộ. Người muốn thấy Phật, làm cho được thấy Phật, rống tiếng sư tử, thần thông du hý, khen ngợi công đức của Phật, làm cho mọi người khát ngưỡng, tâm hoàn toàn thanh tịnh, chẳng hề lay động, ý không dua nịnh, xa lìa tà niệm." Nghĩa là chẳng nghĩ pháp Nhị thừa, dứt các tùy miên, không còn phiền não. Thân không làm việc dối trá, xa lìa cử chỉ

tà vạy. Miệng không nói dối, nói đúng sự thật. Thọ ân thường nhớ nghĩ, ân nhẹ đền nặng. Tâm chẳng ôm ấp giận hờn. Miệng thường nói lời dịu dàng. Tu tập tâm thanh tịnh như thế thì chẳng thấy năng nhiễm ô và sở nhiễm ô, vì tự tánh xa lìa các tướng vậy.

Thiên vương nên biết, các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, tin hiểu ba pháp thanh tịnh của Như Lai, nghĩa là các Bồ-tát tư duy: "Trong Khế kinh dạy, thân thanh tịnh của Như Lai gọi là pháp thân. Thân hoàn toàn vắng lặng, thân không gì bằng, thân vô lượng, thân bất cộng, thân kim cang. Đối với những thân này, chắc chắn tâm không nghi ngờ." Đó gọi là tin hiểu thân Như Lai thanh tịnh.

Lại nữa, suy nghĩ trong Khế kinh dạy: Lời nói thanh tịnh của Như Lai như thọ ký cho phàm phu thành Phật, cũng thọ ký cho Bồ-tát thành Phật, tin lời như thế, lý lẽ chẳng trái nhau. Vì sao? Vì Như Lai lìa hẳn tất cả lỗi lầm, dứt các tùy miên, không còn phiền não, vắng lặng thanh tịnh. Nếu Trời, Ma, Phạm thiên và các Sa-môn, Bà-la-môn... có thể tìm được lỗi nơi ngữ nghiệp của Như Lai thì không thể có được. Đó gọi là tin hiểu lời nói của Như Lai thanh tịnh.

Lại nữa, suy nghĩ trong Khế kinh dạy: Ý của Như Lai thanh tịnh. Chư Phật Thế Tôn tâm nghĩ đến pháp nào, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Trời, Người và các hữu tình khác không thể biết. Vì sao? Vì tâm Như Lai sâu xa, khó vào, lìa các sự suy tìm, chẳng phải cảnh có thể tự lường được, mà là vô lượng, vô biên, đồng như cõi hư không. Tin hiểu như thế, tâm chẳng nghi ngờ, đó gọi là tin hiểu ý của Như Lai thanh tịnh.

Thiên vương nên biết, các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa suy nghĩ: Như Phật đã dạy, các Đại Bồ-tát vì các hữu tình mà gánh vác gánh nặng kiên cố không hề thoái lui cũng chẳng sợ, chẳng mệt, thứ lớp tu hành Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã, phương tiện thiện xảo, diệu nguyện, lực, trí Ba-la-mật-đa, thành tựu pháp Phật không chướng, không ngại. Pháp bất cộng vô biên không gì bằng, lời nói quyết định, tánh nó dũng mãnh, thành tựu sự nghiệp to lớn của Như Lai. Các Đại Bồ-tát này đối với sự nghiệp kia không nghi không ngờ, hết lòng tin nhận.

Thiên vương nên biết, các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa tư duy rằng: "Như Phật đã dạy, các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cuối cùng an tọa tòa Bồ-đề vi diệu, có thể đắc Thiên nhãn, Thiên nhĩ, Tha tâm, Túc trụ, Tùy niệm, Lậu tận, Trí thông, vô ngại, thanh tịnh; ngay trong một niệm dùng trí bình đẳng thông suốt ba đời, quán sát đúng như thật tất cả thế gian: hữu tình như thế đầy đủ hạnh ác về thân, hạnh ác về lời nói, hạnh ác về ý, hủy báng Thánh hiền, do tà kiến mà tạo tà nghiệp, thân hoại mạng chung sẽ đọa nẻo ác. Đầy đủ diệu hạnh của thân, diệu hạnh của lời nói, diệu hạnh của ý, khen ngợi Thánh hiền, do chánh kiến mà tạo chánh nghiệp, thân hoại mạng chung sẽ sinh nẻo lành."

Quán sát đúng như thật cõi hữu tình rồi nghĩ: "Khi xưa ta phát nguyện hành đạo Bồ-tát, tự giác giác tha, nguyện này phải viên mãn." Các Bồ-tát này ở trong việc đó không nghi, không ngờ, tin nhận như thật.

Thiên vương nên biết, chỗ các Đại Bồ-tát thành Phật gọi là Giác xứ, vì có thể tự giác nên gọi là Chánh giác; có thể giác ngộ cho hữu tình nên gọi là Chánh biến giác.

Thiên vương nên biết, các Bồ-tát này hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa tin biết Như Lai xuất hiện ở đời làm lợi ích an lạc cho tất cả hữu tình.

Thiên vương nên biết, các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa nghe thuyết Nhất thừa có thể hết lòng hiểu nhận. Vì sao? Vì những điều chư Phật nói ra chân thật chẳng hư vọng. Các thừa khác đều từ Phật thừa mà ra. Như châu Thiệm-bộ tuy có

các thành ấp, xóm làng nhưng đều thuộc về châu này. Cũng như thế, các thừa khác tuy có các danh tướng sai khác cũng thuộc về Phật thừa.

Các Bồ-tát này lại nghĩ: "Chư Phật Thế Tôn dùng phương tiện thiện xảo thuyết ra các pháp môn đều như thật, chẳng hư vọng. Vì sao? Vì chư Phật thuyết pháp tùy theo căn tánh của chúng sinh. Tuy nói ba thừa mà thật chỉ có một đạo.

Các Bồ-tát này lại nghĩ: "Chư Phật Thế Tôn hễ thuyết pháp ra âm thanh đều sâu mầu, chân thật, chẳng hư vọng." Vì sao? Vì Thiên đế Thích, Phạm thiên... có ít công đức lại còn có thể phát ra âm thanh sâu xa, huống là Như Lai vô lượng ức kiếp chứa nhóm công đức mà âm thanh chẳng sâu xa sao?

Các Bồ-tát này lại nghĩ: "Như Lai thuyết pháp chẳng trái với căn cơ của chúng sinh, bậc thượng, trung, hạ đều được thành tựu. Mỗi loài hữu tình đều cho là Phật nói riêng cho mình, nhưng Phật xưa nay không thuyết, không dạy." Các Bồ-tát đối với việc ấy không nghi không ngờ, hết lòng tin hiểu.

Thiên vương nên biết, các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đạt được tâm vi tế lại nghĩ rằng: "Thế gian thường có lửa dữ thiêu đốt. Nghĩa là tham, sân, si là lửa khói đen ngòm, làm thế nào phải khiến cho tất cả hữu tình đều được ra khỏi thế gian này. Nếu có thể thông suốt các pháp đều bình đẳng, không có tâm nhiễm đắm thì mới gọi là ra khỏi. Biết đúng như thật, như huyễn, như mộng... khéo quán nhân duyên mà chẳng phân biệt.

Thiên vương nên biết, các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có suy nghĩ rằng: "Các pháp không có nguồn gốc mà có nghiệp quả. Chư Phật, Bồ-tát hễ dạy ra điều gì, ta nên hiểu ý; hiểu ý rồi suy lường nghĩa; suy lường nghĩa rồi liền thấy chân thật; thấy chân thật rồi cứu độ hữu tình."

Thiên vương nên biết, các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa phương tiện thiện xảo thuyết pháp cho chúng sinh, nghĩa là thuyết các pháp không có ngã, hữu tình, dòng sinh mạng, sự sinh khởi, sự dưỡng dục, sự sinh trưởng, chủ thể luân hồi, ý sinh, nho đồng, khả năng làm việc, khả năng thọ quả báo, cái biết, cái thấy. Các pháp như thế là không, không sở hữu, chẳng phải tánh tự tại, vì hư vọng phân biệt, nhân duyên hòa hợp nên không sinh mà giống như sinh.

Thiên vương nên biết, nếu nói các pháp không có ngã, hữu tình... cho đến cái thấy, là đúng như lý mà nói. Nếu nói các pháp không, không sở hữu, cho đến giống như sinh, là đúng như lý mà nói.

Thiên vương nên biết, vì người nói pháp là tùy thuận pháp tướng, đó gọi là đúng như lý. Nếu những điều nói ra chẳng trái với pháp tướng, cùng với pháp tương ưng có thể nhập bình đẳng, hiển bày nghĩa lý, gọi là khéo nói.

Thiên vương nên biết, các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đắc biện tài vô ngại, nghĩa là hoặc biện luận không chấp trước, hoặc là biện luận không cùng tận, hoặc biện luận liên tục, hoặc biện luận chẳng dứt, biện luận chẳng khiếp nhược, biện luận chẳng kinh sợ, biện luận chẳng pha tạp, biện luận không biên giới, biện luận được tất cả trời, người đều yêu chuộng.

Thiên vương nên biết, các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đắc biện luận thanh tịnh, nghĩa là biện luận chẳng quát tháo, biện luận chẳng rối loạn, biện luận chẳng sợ hãi, biện luận chẳng kiêu mạn, biện luận nghĩa đầy đủ, biện luận vị đầy đủ, biện luận trôi chảy, biện luận đúng thời phần.

Thiên vương nên biết, Đại Bồ-tát này hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, xa lìa sự

sợ hãi uy đức của đại chúng nên biện luận chẳng quát tháo, trí tuệ vững vàng sáng rõ, chẳng sợ, nên biện luận chẳng rối loạn. Bồ-tát ở giữa chúng như sư tử chúa, chẳng sợ hãi, nên biện luận chẳng sợ hãi, lìa phiền não nên biện luận không kiêu mạn, chẳng nói vô nghĩa, nói khế hợp với pháp tướng nên biện luận nghĩa đầy đủ. Am hiểu sách, luận, biết rõ văn tự nên biện luận vị đầy đủ. Nhiều kiếp chứa nhóm, tập luyện lời nói nên biện luận trôi chảy. Thuyết pháp như thế hoàn toàn thuận ba thời, nghĩa là nóng, mưa, lạnh, thuyết không rối loạn; cũng thuận ba phần, nghĩa là đầu, giữa, cuối, nói chẳng xen tạp. Do đó, nên nói năng biện luận đúng thời phần.

Thiên vương nên biết, Đại Bồ-tát này hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, các biện luận đã đắc làm cho mọi người đều hoan hỷ, nghĩa là tùy theo sự giáo hóa, phần nhiều là dùng ái ngữ, trước khi nói mỉm cười tươi vui không hề lộ vẻ buồn rầu. Lời nói có nghĩa, luôn đúng với sự thật. Nói ra những lời gì chẳng khinh dễ người. Lời nói quả quyết, nói các việc vui. Dùng lời nhu nhuyễn, dịu dàng, làm cho mọi người vui mừng. Dung sắc khoan hòa, khiến người khác dễ gần gũi, theo nghĩa mà nói, người nghe tỏ ngộ. Vì lợi ích nên đúng pháp tướng mà nói, bình đẳng mà nói, tâm không thiên lệch, phe nhóm. Xa lìa lời nói hư vọng, lời nói chắc chắn, tùy theo căn tánh mọi người nói các việc vui. Do nhân duyên này làm cho mọi người vui mừng.

Thiên vương nên biết, các Đại Bồ-tát này hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thành tựu oai đức lớn. Vì sao? Vì chẳng phải là bậc Pháp khí thì chẳng được nghe.

Bấy giờ Tối Thắng bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, các Bồ-tát này tâm bình đẳng, tại sao chẳng nói cho kẻ chẳng phải Pháp khí?

Phật bảo Thiên vương:

–Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa bản tánh bình đẳng, chẳng thấy đây là Pháp khí, chẳng thấy chẳng phải Pháp khí; chẳng thấy chủ thể thuyết, chẳng thấy đối tượng thuyết. Hữu tình hư vọng nên thấy có Pháp khí, chẳng phải Pháp khí; thấy có thuyết, chẳng phải thuyết. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không sinh, không diệt, không có tướng phân biệt. Giống như hư không đầy khắp tất cả, hữu tình cũng như thế, không sinh, không diệt. Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai lại cũng như thế. Pháp không danh tự, giả lập danh tự, là hữu tình, là Bát-nhã, là có năng thuyết, là có sở thuyết, là có người nghe và là có pháp được nghe. Trong Thắng nghĩa đế, đều đồng một tướng, gọi là không tướng, hoàn toàn không sai khác. Các Bồ-tát này hành Bát-nhã ba-la-mật-đa uy đức sâu dày, mặc dầu thường muốn nói mà kẻ chẳng phải Pháp khí chẳng nghe.

Thiên vương nên biết, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nói cho các hữu tình chẳng phải Pháp khí, chẳng nói cho kẻ ngoại đạo ác kiến, chẳng nói cho kẻ lười biếng, kiêu mạn chẳng tin, chẳng nói cho người cầu pháp mua bán đổi chác, chẳng nói cho kẻ tham ưa danh lợi, chẳng nói cho kẻ ganh ghét xan lẫn, chẳng nói cho kẻ mù, điếc, câm. Vì sao? Vì các Bồ-tát này hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, tâm không keo kiệt xan lẫn, chẳng dấu pháp sâu xa, từ bi thương xót loài hữu tình, cũng chẳng rời bỏ các loài hữu tình, nhưng vì loài hữu tình đời trước có trồng căn lành nên, được thấy Như Lai và nghe chánh pháp. Như Lai đối với pháp vốn không có tâm giảng thuyết, cũng chẳng tác ý vì người này, vì người kia. Những kẻ nghiệp chướng sâu nặng tuy gần Như Lai mà chẳng thấy chẳng nghe; Bồ-tát lại cũng như thế.

Bấy giờ Tối Thắng bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, những hữu tình nào có thể nghe chư Phật, Bồ-tát thuyết pháp?

Phật bảo Thiên vương:

–Nếu đầy đủ chánh tín, căn tánh thuần thục thì có thể làm Pháp khí, đối với Phật quá khứ từng trồng căn lành, tâm không dua nịnh quanh co, uy nghi tề chỉnh, chẳng cầu danh lợi, gần gũi bạn lành, căn tánh lanh lợi thông minh, nói văn biết nghĩa, vì pháp tinh tấn, chẳng trái Thánh ý, thì những hữu tình ấy có thể nghe chư Phật, Bồ-tát thuyết pháp.

Thiên vương nên biết, các Đại Bồ-tát thường làm Pháp sư thuyết pháp thiện xảo.

Thế nào là thuyết pháp thiện xảo? Nghĩa là vì lợi ích các hữu tình nên nếu có nói Phật pháp thì luôn nói Phật pháp rốt ráo chẳng thể nắm bắt được; nếu có nói tất cả Ba-la-mật-đa cũng luôn nói Ba-la-mật-đa rốt ráo chẳng thể nắm bắt được; nếu có nói Bồ-đề thì nói Bồ-đề rốt ráo chẳng thể nắm bắt được; nếu có nói dứt trừ phiền não thì nói phiền não rốt ráo chẳng thể nắm bắt được; nếu có nói Niết-bàn thì luôn nói Niết-bàn rốt ráo chẳng thể nắm bắt được; nếu có nói Thanh văn bốn hướng, bốn quả thì nói Thanh văn bốn hướng, bốn quả rốt ráo chẳng thể nắm bắt được; nếu có nói Độc giác hoặc hướng, hoặc quả thì luôn nói Độc giác hoặc hướng, hoặc quả rốt ráo chẳng thể nắm bắt được; nếu có nói dứt ngã kiến thì luôn nói ngã kiến rốt ráo chẳng thể nắm bắt được; nếu có nói có nghiệp quả cũng luôn nói nghiệp quả rốt ráo chẳng thể nắm bắt được.

Vì sao? Vì danh tự đạt được đều chẳng phải thật pháp, pháp chẳng phải danh tự, là cảnh giới chẳng phải ngôn ngữ, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể suy lường được. Danh tự chẳng phải pháp, pháp chẳng phải danh tự, chỉ vì thế tục hư vọng giả danh mà nói ra. Không phải pháp danh tự mà nói danh tự, danh tự là không, cái không không sở hữu, cái không sở hữu ấy chẳng phải là chân thắng nghĩa, chẳng phải thắng nghĩa, tức là pháp hư dối của kẻ ngu.

Thiên vương nên biết, đó gọi là Bồ-tát thuyết pháp thiện xảo. Các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa dùng năng lực phương tiện đắc vô ngại biện. Tùy theo căn tánh của mọi người nên nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, làm cho các hữu tình ngộ nhập như thật.

M